

Phẩm 43: VÔ TÁC

Tu-bồ-đề thưa:

– Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật này là vô sở tác?

Phật bảo:

– Vì tác giả không thật có. Vì sắc không thật có cho đến tất cả pháp không thật có.

Tu-bồ-đề hỏi:

– Nếu Đại Bồ-tát muốn thực hành Bát-nhã ba-la-mật thì phải thực hành thế nào?

Phật dạy:

– Muốn thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát chẳng thực hành sắc, chẳng thực hành thọ, tưởng, hành, thức, cho đến chẳng thực hành Nhất thiết chủng trí, thì đó là thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Đại Bồ-tát, đối với sắc cho đến Nhất thiết chủng trí, chẳng thực hành thường hay vô thường, thì là thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Đại Bồ-tát, đối với sắc cho đến Nhất thiết chủng trí, chẳng thực hành là ngã hay chẳng phải ngã, thì là thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Đại Bồ-tát, đối với sắc cho đến Nhất thiết chủng trí, chẳng thực hành tịnh hay bất tịnh, thì là thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Vì sao? Vì sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến Nhất thiết chủng trí này vốn không có tánh thì làm sao lại có thường, có vô thường, có khổ, có vui, có ngã, có chẳng ngã, có tịnh, có bất tịnh được?

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát chẳng thực hành sắc chẳng đầy đủ, cho đến chẳng thực hành Nhất thiết chủng trí chẳng đầy đủ, thì đó là thực hành Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì sắc chẳng đầy đủ thì chẳng gọi là sắc, như dây cũng chẳng hành thì gọi là thực hành Bát-nhã ba-la-mật. Cho đến Nhất thiết chủng trí chẳng đầy đủ thì chẳng gọi là Nhất thiết chủng trí, như dây cũng chẳng hành thì gọi là thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Tu-bồ-đề thưa:

– Thật chưa từng có, Đức Thế Tôn khéo nói tướng dạng ngại và tướng dạng chẳng ngại của các thiện nam, thiện nữ cầu đạo Bồ-tát.

Phật nói:

– Đúng vậy, Phật khéo nói tướng dạng ngại và tướng dạng chẳng ngại của các thiện nam, thiện nữ cầu đạo Bồ-tát.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, nếu Đại Bồ-tát chẳng thực hành sắc, chẳng chướng ngại, thì đó là thực hành Bát-nhã ba-la-mật, cho đến chẳng thực hành Nhất thiết chủng trí, chẳng chướng ngại, thì đó là thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật như vậy, Đại Bồ-tát biết sắc là chẳng chướng ngại, biết thọ, tưởng, hành, thức là chẳng chướng ngại, cho đến biết Nhất thiết chủng trí là chẳng chướng ngại. Biết quả Tu-đà-hoàn là chẳng chướng ngại, cho đến biết đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác là chẳng chướng ngại.

Tu-bồ-đề thưa:

– Thật chưa từng có, bạch Đức Thế Tôn!

Pháp sâu xa này, hoặc giảng nói, hoặc chẳng giảng nói cũng đều chẳng thêm, chẳng bớt.

Phật nói:

–Đúng vậy, pháp sâu xa này, hoặc nói, hoặc chẳng nói cũng đều chẳng thêm, chẳng bớt.

Ví như đối với Đức Phật, hoặc khen ngợi hoặc chê bai cho đến trọn đời vẫn như hư không, hoặc khen ngợi hoặc chê bai, cũng đều chẳng thêm, chẳng bớt.

Này Tu-bồ-đề! Như người huyễn, lúc khen hay lúc chê cũng đều chẳng thêm, chẳng bớt. Lúc khen chẳng mừng, lúc chê chẳng buồn.

Này Tu-bồ-đề! Pháp tướng của các pháp cũng giống như vậy, lúc nói cũng giống như vậy không khác, lúc chẳng nói cũng giống như vậy không khác.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Việc mà các Đại Bồ-tát làm rất khó. Lúc tu hành Bát-nhã ba-la-mật này, các Ngài chẳng mừng chẳng lo, mà có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật, cũng chẳng thoái chuyển trên đường tiến tới Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Vì sao? Vì bạch Đức Thế Tôn! Tu hành Bát-nhã ba-la-mật như tu hành hư không. Như trong hư không, chẳng có Bát-nhã ba-la-mật cho đến không có Bồ thí ba-la-mật. Như trong hư không, không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến không có mười tám pháp Bất cộng. Như trong hư không, không có quả Tu-đà-hoàn, cho đến đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tu Bát-nhã ba-la-mật cũng giống như vậy.

Bạch Đức Thế Tôn! Tất cả đều nên kính lễ các Đại Bồ-tát có thể trang nghiêm bằng thệ nguyện rộng lớn này.

Bạch Đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát này vì chúng sinh mà trang nghiêm bằng thệ nguyện rộng lớn siêng năng tinh tấn, như hư không được trang nghiêm bằng thệ nguyện rộng lớn siêng năng tinh tấn.

Bạch Đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát này muốn độ chúng sinh như muốn độ hư không.

Bạch Đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát này trang nghiêm bằng thệ nguyện rộng lớn như là hư không, trang nghiêm khắp cả chúng sinh bằng thệ nguyện rộng lớn.

Bạch Đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát này trang nghiêm bằng thệ nguyện rộng lớn để độ chúng sinh, như toàn thể hư không.

Bạch Đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát này được năng lực đại tinh tấn, vì muốn độ chúng sinh mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát này rất mạnh mẽ, vì độ chúng sinh đồng như hư không mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn! Vì nếu các Đức Phật đầy khắp trong cõi đại thiên như tre, lau, mía, lúa, mè, lùm rừng, thường nói pháp suốt trong một kiếp. Mỗi Đức Phật độ vô lượng, vô biên vô số chúng sinh giúp cho họ nhập Niết-bàn.

Tánh chúng sinh này cũng vẫn chẳng thêm, chẳng bớt.

Vì sao? Vì chúng sinh vốn không thật có, là lìa.

Cho đến các Đức Phật trong các cõi nước ở mười phương độ chúng sinh, tánh chúng sinh vẫn không thêm, không bớt cũng giống như vậy.

Bạch Đức Thế Tôn! Do nhân duyên ấy con nói rằng các Đại Bồ-tát này vì muốn độ chúng sinh mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vì muốn độ hư không.

Bấy giờ có một vị Tỳ-kheo nói:

–Tôi phải đánh lễ Bát-nhã ba-la-mật. Trong Bát-nhã ba-la-mật đầu không có pháp sinh, không có pháp diệt, mà có các giới, các định, các tuệ, có chúng giải thoát, có

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng giải thoát tri kiến. Có các bậc Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, các Đức Phật. Có Phật bảo, Pháp bảo, Tỳ-kheo Tăng bảo, có chuyển pháp luân.

Lúc đó, Thiên đế hỏi Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Nếu Đại Bồ-tát tu tập Bát-nhã ba-la-mật là tu tập pháp gì?

Tu-bồ-đề bảo Thiên đế:

–Này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát này tu tập Bát-nhã ba-la-mật là tu tập không.

Thiên đế bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu thiện nam, thiện nữ thọ trì Bát-nhã ba-la-mật này và gần gũi, đọc tụng giải nói, nhớ nghĩ, thì chúng con phải giữ gìn những gì?

Tu-bồ-đề hỏi Thiên đế:

–Này Kiều-thi-ca! Ông có thấy pháp gì để giữ gìn được được chăng?

Thiên đế nói:

–Không, bạch Đại đức! Con chẳng thấy pháp gì để giữ gìn cả.

Tu-bồ-đề nói:

–Nếu thiện nam, thiện nữ nào tu hành đúng như lời dạy trong Bát-nhã ba-la-mật, thì chính là giữ gìn, nghĩa là thường tu hành đúng như lời dạy trong Bát-nhã ba-la-mật mà chẳng xa lìa thì người hay phi nhân không làm hại được thiện nam, thiện nữ này.

Phải biết rằng thiện nam, thiện nữ này chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật.

Này Kiều-thi-ca! Nếu ai muốn giữ gìn che chở các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật, thì đó là muốn giữ gìn che chở hư không.

Này Kiều-thi-ca! Ý ông nghĩ sao? Ngài có thể giữ gìn chiêm bao, sóng nắng, bóng dáng, tiếng vang, ảo hóa được chăng?

Thiên đế nói:

–Không thể giữ gìn được.

Tu-bồ-đề nói:

–Nếu ai muốn giữ gìn che chở các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật thì cũng giống như vậy, chỉ luống nhọc nhằn mà thôi.

Này Kiều-thi-ca! Ông có giữ gìn được chỗ biến hóa của Phật hay chăng?

Thiên đế nói:

–Tôi chẳng giữ gìn được.

Tu-bồ-đề nói:

–Nếu ai muốn giữ gìn che chở được các Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật thì cũng giống như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Có thể giữ gìn pháp tánh, thật tế, pháp như, tánh chẳng nghĩ bàn được chăng?

Thiên đế nói:

–Không thể giữ gìn được.

Tu-bồ-đề nói:

–Nếu ai muốn giữ gìn các Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật thì cũng giống như vậy.

Thiên đế hỏi:

–Thưa Ngài Tu-bồ-đề! Thế nào là Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật thấy biết các pháp như mộng, như sóng nắng, như ảnh, như tiếng vang, như huyễn, như hóa? Thế nào là các Đại Bồ-tát như sự thấy biết của mình nên chẳng quan niệm mộng, chẳng

quan niệm là mộng, chẳng nhớ nghĩ dùng mộng, chẳng nghĩ ta nằm mộng?

Như mộng đối với sóng nắng, hình ảnh, tiếng vang, huyền và hóa cũng giống như vậy.

Tu-bồ-đề nói:

–Này Kiều-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, chẳng nghĩ là sắc, chẳng quan niệm là sắc, chẳng quan niệm dùng sắc, chẳng quan niệm sắc của ta thì Đại Bồ-tát này cũng có thể chẳng nghĩ mộng, chẳng nghĩ là mộng, chẳng nghĩ dùng mộng, chẳng nghĩ ta nằm mộng, cho đến huyền và hóa cũng như vậy.

Nếu Đại Bồ-tát cho đến Nhất thiết trí, chẳng cho rằng Nhất thiết trí, chẳng quan niệm là Nhất thiết trí, chẳng quan niệm dùng Nhất thiết trí, chẳng quan niệm Nhất thiết trí của ta thì Đại Bồ-tát này cũng có thể cho đến chẳng quan niệm hóa, chẳng quan niệm là hóa, chẳng quan niệm dùng hóa, chẳng quan niệm hóa của ta.

Này Kiều-thi-ca! Địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh như vậy biết các pháp như mộng, như sóng nắng, như hình bóng, như tiếng vang, như huyền, như hóa.

Bấy giờ do thần lực Phật, nên trong đại thiên thế giới, các tầng trời Tứ Thiên vương, trời Đao-lợi, trời Dạ-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm thiên, trời Phạm phụ, trời Phạm chúng, trời Đại phạm, trời Thiểu quang, cho đến tầng trời Tịnh cư, tất cả những các tầng trời này đều tung rải hương Chiên-đàn cõi trời lên mình Đức Phật, cùng nhau đến chỗ Phật, đầu mặt lạy dưới chân Phật, rồi đứng qua một phía.

Do thần lực Phật, nên các vị trời này đều thấy ngàn Đức Phật ở phương Đông nói pháp, cũng tướng trạng như vậy, danh hiệu như vậy, giảng nói phẩm Bát-nhã ba-la-mật này, các Tỳ-kheo đều tên Tu-bồ-đề, người gạn hỏi phẩm Bát-nhã ba-la-mật đều tên là Thích Đề-hoàn Nhân.

Như phương Đông, chín phương kia cũng đều hiện ngàn Đức Phật như vậy.

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Vào thời Đại Bồ-tát Di-lặc chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng sẽ nói Bát-nhã ba-la-mật tại chỗ này. Các Đại Bồ-tát trong hiện kiếp, lúc chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cũng ở tại chỗ này mà nói Bát-nhã ba-la-mật.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Lúc Bồ-tát Di-lặc thành Phật dùng tướng gì, nhân gì, nghĩa gì mà nói nghĩa Bát-nhã ba-la-mật?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Lúc Bồ-tát Di-lặc chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác sẽ nói pháp như vậy:

Sắc chẳng phải thường, chẳng phải vô thường.

Sắc chẳng phải khổ, chẳng phải vui.

Sắc chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã.

Sắc chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh.

Sắc chẳng phải trói buộc, chẳng phải giải thoát.

Sắc chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại.

Sắc rốt ráo thanh tịnh.

Thọ, tưởng, hành, thức cho đến Nhất thiết trí cũng giống như vậy.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật này thanh tịnh?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật nói:

–Này Tu-bồ-đề! Vì sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh. Vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là sắc, thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh?

Đức Phật nói:

–Này Tu-bồ-đề! Nếu sắc chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng cấu, chẳng sạch thì gọi là sắc thanh tịnh. Nếu thọ, tưởng, hành, thức chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhớ, chẳng sạch thì gọi là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Vì hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Tu-bồ-đề hỏi:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là vì hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Vì hư không chẳng sinh, chẳng diệt nên thanh tịnh. Bát-nhã ba-la-mật cũng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Vì sắc chẳng nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh. Vì thọ, tưởng, hành, thức chẳng nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Vì sao? Này Tu-bồ-đề! Vì như hư không vì chẳng nhiễm ô được cho nên hư không thanh tịnh.

Vì sao? Này Tu-bồ-đề! Vì hư không chẳng thật có nên hư không thanh tịnh. Vì hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Vì hư không có thể nói về nó được nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Vì sao? Vì từ hư không có hai âm thanh phát ra, cho nên Bát-nhã ba-la-mật cũng như hư không có thể nói cho nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Này Tu-bồ-đề! Vì hư không chẳng thể thuyết minh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh. Bạch Đức Thế Tôn, vì sao? Hư không chẳng thể nói nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Phật bảo:

Này Tu-bồ-đề! Như hư không chẳng thể nói nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh. Lại như hư không không thật có nên hư không thanh tịnh, Bát-nhã ba-la-mật cũng không thật có nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Vì tất cả pháp chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhớ, chẳng sạch, nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Vì sao? Vì tất cả pháp rốt ráo thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu thiện nam, thiện nữ nào thọ trì Bát-nhã ba-la-mật này và gần gũi, ghi nhớ thì chẳng bao giờ bị bệnh, nhãn, nhĩ, tử, thiệt, thân cũng chẳng bao giờ bệnh, thân không tàn tật cũng chẳng suy già, chẳng chết oan, vô số các vị trời, từ trời Tứ vương cho đến trời Tịnh cư đều theo để nghe học. Mỗi tháng đến sáu ngày trai: mùng tám, mười bốn, mười lăm, hai mươi ba, hai mươi chín và ngày ba mươi, ở chỗ thiện nam, thiện nữ này làm Pháp sư, giảng nói Bát-nhã ba-la-mật, các thiên chúng đều nhóm họp đến. Ở giữa đại chúng, thiện nam, thiện nữ giảng nói Bát-nhã ba-la-mật này

được vô lượng, vô biên, vô số chẳng thể nghĩ bàn, không thể so lường phước đức.

Phật bảo:

–Đúng như lời Tu-bồ-đề nói. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật là châu báu lớn. Châu báu lớn là gì? Là Bát-nhã ba-la-mật này, có công năng nhổ được sự nghèo nàn của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ và loài người. Bát-nhã ba-la-mật có công năng ban cho hào tộc, đại tánh, Sát-lợi, Bà-la-môn, Cư sĩ, ban cho cõi trời Tứ vương cho đến Phi phi tướng, ban cho quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Vì sao? Vì trong Bát-nhã ba-la-mật nói rộng về mười pháp lành, bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác phần, tám phần Thánh đạo, Bồ thí ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật, Bát-nhã ba-la-mật, mười tám Không, mười Lực, bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng, cho đến Nhất thiết chủng trí.

Học theo đây thì sinh ra đại tánh Sát-lợi, đại tánh Bà-la-môn, đại tánh Cư sĩ, trời Tứ vương, trời Đạo-lợi, trời Dạ-ma, trời Đâu-suất-đà, trời Hóa lạc, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm vương, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Quang âm, trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Vô vân, trời Phước sinh, trời Quảng quả, trời Vô tướng, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện kiến, trời Thiện hiện, trời Sắc cứu cánh, trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi hữu tướng phi vô tướng xứ.

Học từ pháp này được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đạo Bích-chi-phật, đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Tu-bồ-đề! Thế nên Bát-nhã ba-la-mật gọi là châu báu lớn.

Trong châu báu Ba-la-mật, không pháp gì thật có, hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc nhơ, hoặc sạch, hoặc lấy, hoặc bỏ.

Trong châu báu Ba-la-mật cũng không có pháp thiện, hoặc bất thiện, hoặc thế gian, hoặc xuất thế gian, hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu, hoặc hữu vi, hoặc vô vi.

Thế nên gọi là châu báu ba-la-mật không có sở đắc.

Này Tu-bồ-đề! Châu báu Ba-la-mật này không có pháp gì làm nhiễm ô được.

Vì sao? Vì nhiễm pháp được dùng là không thật có.

Vì thế nên gọi là châu báu Ba-la-mật không nhiễm.

Này Tu-bồ-đề! Nếu Đại Bồ-tát lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, cũng chẳng biết như vậy, chẳng phân biệt như vậy, cũng không thể chấp đắm như vậy, chẳng hý luận như vậy. Đó là có thể tu hành Bát-nhã ba-la-mật, cũng có thể kính lễ các Phật, từ một cõi Phật đến một cõi Phật để cúng dường, cung kính khen ngợi các Đức Phật, đi đến các cõi Phật để thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật.

Này Tu-bồ-đề! Đối với các pháp, Bát-nhã ba-la-mật này không có năng lực, chẳng phải không có năng lực, cũng không lãnh thọ, không ban cho, chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhơ, chẳng sạch, chẳng thêm, chẳng bớt.

Bát-nhã ba-la-mật này cũng chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại, chẳng là cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, cũng chẳng trụ cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc.

Bát-nhã ba-la-mật này chẳng ban cho Bồ thí ba-la-mật đến Thiền định ba-la-mật và Bát-nhã ba-la-mật; cũng chẳng bỏ Bồ thí ba-la-mật đến Thiền định ba-la-mật và



Bát-nhã ba-la-mật.

Bát-nhã ba-la-mật này chẳng cho nội không đến vô pháp hữu pháp không, cũng chẳng bỏ; chẳng cho bốn Niệm xứ đến tám Thánh đạo, cũng chẳng bỏ; chẳng cho mười Lực đến mười tám pháp Bất cộng cũng chẳng bỏ, chẳng cho quả Tu-đà-hoàn đến Nhất thiết trí cũng chẳng bỏ.

Bát-nhã ba-la-mật này chẳng cho pháp A-la-hán, chẳng bỏ pháp phàm phu, chẳng cho pháp Bích-chi-phật, chẳng bỏ pháp A-la-hán, chẳng cho pháp Phật, chẳng bỏ pháp Bích-chi-phật.

Bát-nhã ba-la-mật này cũng chẳng cho pháp vô vi, chẳng bỏ pháp hữu vi.

Vì sao? Vì hoặc có Phật hoặc không Phật, các pháp tướng này luôn thường trụ không đổi khác, vì pháp tướng, pháp trụ, pháp vị thường trụ chẳng sai, chẳng mất.

Bấy giờ, các vị trời đứng trong hư không, vui mừng hơn hở phát ra âm thanh lớn, đem hoa Ưu-bát-la, hoa Ba-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi rải lên trên mình Đức Phật mà nói rằng ở Diêm-phù-đề chúng tôi thấy pháp luân chuyển lần thứ hai.

Trong đây có vô lượng trăm ngàn vị trời được pháp Nhân vô sinh.

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Pháp luân này chuyển, chẳng phải chuyển lần thứ nhất, chẳng phải chuyển lần thứ hai.

Bát-nhã ba-la-mật này chẳng do lưu chuyển, chẳng do hoàn diệt mà xuất hiện, vì vô pháp hữu pháp rỗng không.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là vô pháp hữu pháp rỗng không nên Bát-nhã ba-la-mật chẳng do lưu chuyển, chẳng do hoàn diệt mà xuất hiện?

Phật bảo:

–Này Tu-bồ-đề! Bát-nhã ba-la-mật, tướng Bát-nhã ba-la-mật rỗng không, cho đến Bồ thí ba-la-mật tướng Bồ thí ba-la-mật rỗng không, nội không, tướng nội không rỗng không cho đến vô pháp hữu pháp không, tướng vô pháp hữu pháp không tướng rỗng không, bốn Niệm xứ tướng bốn Niệm xứ rỗng không cho đến tám Thánh đạo tướng tám Thánh đạo rỗng không, mười Lực của Phật tướng mười Lực rỗng không cho đến mười tám pháp Bất cộng tướng mười tám pháp Bất cộng rỗng không, quả Tu-đà-hoàn tướng quả Tư-đà-hàm rỗng không cho đến Nhất thiết trí, tướng của Nhất thiết trí rỗng không.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật của các Đại Bồ-tát là Ma-ha ba-la-mật. Vì sao?

Dầu tất cả pháp, tự tánh là rỗng không, nhưng các Đại Bồ-tát nhờ Bát-nhã ba-la-mật mà được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng không có pháp được chuyển pháp luân, cũng không có pháp lưu chuyển, cũng không có pháp hoàn diệt.

Trong Bát-nhã ba-la-mật này cũng không có pháp thấy được.

Vì sao? Vì pháp này không có được hoặc lưu chuyển hoặc hoàn diệt, vì tất cả pháp rốt ráo chẳng sinh.

Vì sao? Vì tướng không này, tướng vô tướng này, tướng vô tác này chẳng phải lưu chuyển, chẳng phải hoàn diệt.

Nếu giải thích Bát-nhã ba-la-mật được như vậy, có khả năng giảng dạy, khai thị, phân biệt rành rẽ, giải thích cặn kẽ, thì gọi là thanh tịnh giải thích Bát-nhã ba-la-mật. Cũng không có người nói, cũng không có người nghe, cũng không có người chứng.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu không nói, không nghe, không chứng, thì cũng không diệt mất.  
Trong nói pháp này, cũng không có ruộng phước quyết định.

M